

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ nông nghiệp và Môi trường hợp nhất Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 4808/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Để đánh giá kết quả giảm nghèo đến cuối năm 2025 theo chuẩn nghèo 2021-2025; xác định thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo năm 2026 làm cơ sở xây dựng các giải pháp thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030. UBND xã Sính Phình ban hành Kế hoạch triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2025 trên địa bàn toàn xã nhằm đánh giá tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021-2025. Tổng rà hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030; xác định, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2026 và các năm tiếp theo, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Yêu cầu: Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện từ bản, trực tiếp đối với hộ dân; đảm bảo công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, đúng đối tượng, phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân; đảm bảo tiến độ đề ra, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của các hộ dân trên địa bàn.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, TIÊU CHÍ RÀ SOÁT

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025

1.1. Đối tượng, phạm vi

a) Đối tượng

- Toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo các thôn, bản đang quản lý đến thời điểm rà soát trên địa bàn xã.

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, cận nghèo: Là những hộ gia đình không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thời điểm rà soát (giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo nêu rõ lý do theo biểu mẫu quy định).

b) Phạm vi: Tại 30 thôn trên địa bàn xã.

1.2. Tiêu chí xác định: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

1.3. Quy trình và phương pháp rà soát

a) *Quy trình rà soát:* Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; các văn bản có liên quan khác.

b) *Phụ lục, biểu mẫu rà soát:* Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025; các văn bản có liên quan khác.

2. Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030 (nếu có): Thực hiện khi có văn bản chỉ đạo, triển khai của Trung ương và các văn bản hướng dẫn theo quy định.

III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, LỰC LƯỢNG RÀ SOÁT

1. Nội dung rà soát

1.1. Xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025; Thành lập Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

1.2. Tổ chức tuyên truyền tới các phòng, ban, cơ quan, đoàn thể xã và nhân dân các dân tộc trong xã về Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025; xác hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp.

1.3. Triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn toàn xã.

1.4. Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hợp nhất Thông tư Hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; các văn bản khác có liên quan.

1.5. Công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025; cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

2. Phương pháp và lực lượng

2.1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát: Là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định.

2.2. Lực lượng tham gia

a) Điều tra viên: Là người có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình công tác, có khả năng vận động quần chúng, được tập huấn về nghiệp vụ, quy trình rà soát và có kinh nghiệm tham gia các cuộc rà soát. Rà soát viên có trách nhiệm:

- Tham gia tập huấn trước khi thực hiện rà soát.
- Thực hiện ghi phiếu theo nguyên tắc phỏng vấn trực tiếp, không được bỏ sót đối tượng, không ghi sai hoặc bỏ sót những nội dung rà soát đã quy định trong phiếu.
- Bàn giao phiếu rà soát, biểu tổng hợp kết quả rà soát cho Ban Chỉ đạo cấp xã đúng thời hạn.

b) Giám sát viên: Lực lượng giám sát viên là cán bộ, công chức, viên chức và các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã. Các giám sát viên có nhiệm vụ: Giám sát, kiểm tra quá trình ghi phiếu tại các địa bàn được phân công phụ trách; hướng dẫn rà soát viên thực hiện nhiệm vụ; giải quyết hoặc báo cáo với Ban Chỉ đạo các cấp về các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai rà soát.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- **Từ ngày 29/8-30/9/2025:** Xây dựng Kế hoạch và triển khai kế hoạch rà soát; tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- **Từ ngày 01/10-31/10/2025:** Các rà soát viên tiến hành rà soát; tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 về Ban Chỉ đạo

cấp xã (*Báo cáo kết quả sơ bộ theo Mẫu số 7.1 về Ban Chỉ đạo cấp xã qua Phòng Kinh tế trước ngày 31/10/2025*).

- **Từ ngày 01/11 - 15/11/2025:** Ban chỉ đạo cấp xã thành lập các tổ công tác phối hợp với tổ công tác cấp tỉnh kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát của các bản (trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại).

- **Từ ngày 16/11 - 30/11/2025:** Cấp xã tổng hợp, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025, gửi kèm theo các Mẫu biểu (*từ 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 7.6, 7.7, 7.8, 7.9, 7.10, 7.11*) **trước ngày 30/11/2025**; mẫu biểu 7.12 **trước ngày 15/12/2025** về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Môi trường.

(Lưu ý: Tiến độ trên áp dụng cho rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025; tiến độ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo tiến độ, khi có hướng dẫn, triển khai của Trung ương).

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025, được bố trí từ kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giao cho UBND xã và kinh phí nguồn hợp pháp khác (nếu có).

- Phòng Kinh tế chi trả chế độ theo quy định hiện hành cho các cán bộ, công chức được trưng tập tham gia vào công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025; Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã; Quyết định phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách, giám sát, đôn đốc các bản. Tổ chức tập huấn công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Hướng dẫn mẫu biểu, phục lục về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; đôn đốc các bản; cử cán bộ giám sát, kiểm tra công tác rà soát của các bản; trực tiếp giải đáp thắc mắc, kiến nghị của các rà soát viên về quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2025.

- Xây dựng dự toán kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt (nếu có).

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã báo cáo, xin ý kiến bằng văn bản, gửi Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn **trước ngày 20/11/2025**.

- Tổng hợp phân loại và lập danh sách chi tiết các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo. Tổng hợp hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình; lao động có thu nhập thấp trên địa bàn (nếu có) báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Báo cáo cùng với báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo*).

- Tham mưu trình UBND xã Phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn. Tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường), **trước ngày 30/11/2025**.

- Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm; cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Tham mưu cho UBND xã các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mới giai đoạn 2026-2030 khi có Văn bản chỉ đạo của Trung ương (nếu có).

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp: Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, như: Đối tượng, phạm vi, tiêu chí, quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn xã.

3. Các phòng, ban, đơn vị tham gia thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động phối với các cơ quan, đơn vị và các bản trong việc triển khai, đôn đốc, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn được phân công.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội xã

- Chỉ đạo Ban công tác mặt trận tại các thôn và các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025.

- Phân công công chức, người làm việc tham gia Ban Chỉ đạo, điều tra viên rà soát hộ nghèo, cận nghèo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025. UBND xã đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và yêu cầu các phòng, ban, đơn vị có liên quan, các Trưởng thôn, bản triển khai, thực hiện đảm bảo nội dung, yêu cầu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị và các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Biểu

